TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒN ĐẤT** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HNGĐ-ST.
Ngày: 18/02/2025
Về việc: "Xin ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Đặng Thanh Sang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Đoạt**

Bà **Đinh Thị Phương Lan**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký TAND huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn đất tham phiên tòa: **Không.**

Ngày 18 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 12/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025 về việc: "*Xin ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐST - HNGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Danh Thị Ánh L**, sinh năm 1998 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh K.

Bị đơn: Anh **Danh Ph**, sinh năm 1992 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Danh Thị Ánh L trình bày như sau:*

- Về hôn nhân: Chị Danh Thị Ánh L và anh Danh Ph tự tìm hiểu yêu thương nhau, sau đó được hai bên gia đình đồng ý tổ chức đám cưới vào năm 2020, anh chị có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Minh Hoà, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 09/02/2021. Thời gian đầu, vợ chồng sống rất hạnh phúc, tuy nhiên thời gian sau thì giữa vợ chồng

phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung và thường xuyên tranh cãi. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể hàn gắn được. Do đó, chị L yêu cầu được ly hôn với anh Danh Ph.

- Về con chung: Chị Danh Thị Ánh L và anh Danh Ph có 01 người con chung tên là Danh Thị Thanh T, sinh ngày 20/6/2021 hiện đang ở với chị L. Sau khi ly hôn chị L yêu cầu được quyền nuôi dưỡng 01 người con chung nêu trên.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Danh Thị Ánh L có đủ khả năng để nuôi 01 người con chung nêu trên nên chị L không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Danh Thị Ánh L và anh Danh Ph không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Danh Thị Ánh L và anh Danh Ph không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Danh Ph trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh Danh Ph và chị Danh Thị Ánh L tự tìm hiểu yêu thương nhau, sau đó được hai bên gia đình đồng ý tổ chức đám cưới vào năm 2020, anh chị có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Minh Hoà, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 09/02/2021. Thời gian đầu, vợ chồng sống rất hạnh phúc, tuy nhiên thời gian sau thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều tranh cãi và không còn chung sống với nhau được nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể hàn gắn được. Do đó, anh P cũng yêu cầu được ly hôn với chị Danh Thị Ánh L.

- Về con chung: Anh Danh Ph và chị Danh Thị Ánh L có với nhau 01 người con chung tên là Danh Thị Thanh T, sinh ngày 20/6/2021 hiện đang ở với chị L. Anh P đồng ý giao người con chung nêu trên cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Danh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Danh Ph và chị Danh Thị Ánh L không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Danh Ph và chị Danh Thị Ánh L không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn chị Danh Thị Ánh L yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Danh Ph. Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Xét thấy đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Danh Thị Ánh L và bị đơn anh Danh Ph đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt nguyên đơn chị Danh Thị Ánh L và bị đơn anh Danh Ph tại phiên tòa.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có cơ sở xác định chị Danh Thị Ánh L và bị đơn anh Danh Ph xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, anh chị có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Minh Hoà, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 09/02/2021. Như vậy, hôn nhân giữa chị Danh Thị Ánh L và anh Danh Ph là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Theo đơn khởi kiện chị Danh Thị Ánh L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Danh Ph do tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn được. Quá trình giải quyết vụ án chị L trình bày cuộc sống vợ chồng anh chị mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi và đã ly thân nhau. Hiện tại, chị L và anh P không liên lạc, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa, cũng không thực hiện quyền và nghĩa vụ chung của vợ chồng.

Quá trình giải quyết vụ án tòa án tiến hành giải thích pháp luật và động viên chị Danh Thị Ánh L đoàn tụ với anh P nhưng chị L vẫn kiên quyết muốn ly hôn với anh P. Đồng thời, anh P trong quá trình giải quyết vụ án cũng trình bày ý kiến được ly hôn với chị Danh Thị Ánh L do mâu thuẫn trong hôn nhân dẫn đến vợ chồng không còn sống chung với nhau được nữa. Từ những chứng cứ nêu trên có căn cứ để chứng minh được mối quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh P đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn và hôn nhân không đạt được mục đích. Nên việc chị L xin ly hôn với anh P Hội đồng xét thấy có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2] Về con chung: Chị Danh Thị Ánh L và anh Danh Ph có 01 người con chung tên là Danh Thị Thanh T, sinh ngày 20/6/2021 hiện đang ở với chị L. Quá trình giải quyết vụ án chị L và anh P thống nhất ý kiến là chị L được quyền trực

tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 01 người con chung nêu trên. Đồng thời, cháu cháu Trà hiện đang ở với chị L và được chị L chăm sóc tốt về mọi mặt. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống của cháu T và đảm bảo cuộc sống của cháu được phát triển tốt mọi mặt nên Hội đồng xét xử giao cháu Trà cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Danh Thị Ánh L và anh Danh Ph không có yêu cầu Toà án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung. Đồng thời, chị L xác nhận có đủ điều kiện nuôi con chung mà không cần anh P phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3.4] Về tài sản chung: Chị Danh Thị Ánh L và anh Danh Ph trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3.5] Về nợ chung: Chị Danh Thị Ánh L và anh Danh Ph trình bày không có nợ ai và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Danh Thị Ánh L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên Xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Danh Thị Ánh L về việc ly hôn với anh Danh Ph.

1/. Về hôn nhân: Chị Danh Thị Ánh L được ly hôn với anh Danh Ph.

2/. Về con chung: Giao cho chị Danh Thị Ánh L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng người con chung tên là Danh Thị Thanh T, sinh ngày 20/6/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Danh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Danh Ph có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định của pháp luật.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên miễn xét.

4/. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Danh Thị Ánh L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu

trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Danh Thị Ánh L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009822 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Theo đó chị L không phải nộp thêm.

5/. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Hòn Đất;
- Chi cục THADS huyện Hòn Đất;
- Đương sự;
- UBND xã Minh Hoà;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thanh Sang